

Số: 2450/QĐ-ĐHKTCN

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chi tiền hỗ trợ cho viên chức, người lao động khắc phục
thiệt hại lũ lụt do ảnh hưởng cơn bão số 11**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 31-CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐT ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp năm 2025;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi tiền hỗ trợ cho viên chức, người lao động Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp khắc phục thiệt hại lũ lụt do ảnh hưởng cơn bão số 11 gồm các ông/bà có tên trong danh sách kèm theo.

Tổng số tiền: 390.000.000 đồng.

Số tiền bằng chữ: Ba trăm chín mươi triệu đồng chẵn.

Điều 2. Kinh phí chi từ Quỹ Phúc lợi.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trong Trường có liên quan và các ông/bà có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các PHT;
- Lưu: VT, HC-TC (Tr03b).

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đỗ Trung Hải

DANH SÁCH CHI TIỀN HỖ TRỢ CHO VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG
KHẮC PHỤC THIẾT HẠI LŨ LỤT DO ẢNH HƯỞNG
CƠN BẢO SỐ 11

(Kèm theo Quyết định số 2450/QĐ-ĐHKTCN ngày 15 tháng 10 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp)

ĐVT: VNĐ

STT	Họ và tên	Đơn vị	Số tiền	Ghi chú
1	Trần Bảo Yến	Phòng HC-TC	5.000.000	
2	Nguyễn Kim Dung	Phòng HC-TC	5.000.000	
3	Phạm Khánh Luyện	Phòng KH-TC	5.000.000	
4	Nghiêm Văn Tiền	Phòng KH-TC	5.000.000	
5	Nguyễn Thị Việt Hà	Phòng Đào tạo	5.000.000	
6	Mai Huy Toàn	Phòng Đào tạo	5.000.000	
7	Vũ Triệu Nga	Phòng Đào tạo	5.000.000	
8	La Thanh Thùy	Phòng Đào tạo	5.000.000	
9	Hoàng Thế Tài	Phòng QLNH & TTTV	5.000.000	
10	Nguyễn Đình Thanh	Phòng QT - PV	5.000.000	
11	Nguyễn Hồng Quang	Khoa CNCĐ & ĐT	5.000.000	
12	Lý Việt Anh	Khoa CNCĐ & ĐT	5.000.000	
13	Nguyễn Thị Thu Dung	Khoa CNCĐ & ĐT	5.000.000	
14	Hoàng Trung Kiên	Khoa Cơ khí	5.000.000	
15	Vũ Đức Vương	Khoa Cơ khí	5.000.000	
16	Trần Thế Long	Khoa Cơ khí	5.000.000	
17	Nguyễn Thị Kim Chung	Khoa Cơ khí	5.000.000	
18	Nguyễn Phương Vân	Khoa Cơ khí	5.000.000	
19	Nguyễn Ngọc Hà	Khoa Cơ khí	5.000.000	
20	Vi Tài Thu	Khoa Cơ khí	5.000.000	
21	Nguyễn Đăng Hào	Khoa Cơ khí	5.000.000	
22	Hà Bách Tứ	Khoa Cơ khí	5.000.000	
23	Nguyễn Thị Thanh Nga	Khoa Điện	5.000.000	
24	Trần Thị Thanh Thảo	Khoa Điện	5.000.000	
25	Lâm Hùng Sơn	Khoa Điện	5.000.000	
26	Nguyễn Quốc Hiệu	Khoa Điện	5.000.000	
27	Nguyễn Minh Tú	Khoa Điện	5.000.000	
28	Vũ Xuân Tùng	Khoa Điện	5.000.000	
29	Nguyễn Thành Lâm	Khoa Điện	5.000.000	
30	Đặng Ngọc Trung	Khoa Điện	5.000.000	
31	Nguyễn Thị Phương Thảo	Khoa Điện	5.000.000	
32	Trần Thị Ngọc Linh	Khoa Điện tử	5.000.000	
33	Ngô Phương Thanh	Khoa Điện tử	5.000.000	
34	Trần Anh Thắng	Khoa Điện tử	5.000.000	
35	Đặng Thị Hiên	Khoa Điện tử	5.000.000	
36	Phan Thanh Hiên	Khoa Điện tử	5.000.000	
37	Lê Thị Huyền Trang	Khoa Điện tử	5.000.000	
38	Nguyễn Phương Huy	Khoa Điện tử	5.000.000	
39	Phan Thị Vân Huyền	Khoa KHCB & UD	5.000.000	



STT	Họ và tên	Đơn vị	Số tiền	Ghi chú
40	Phạm Thị Thu Hằng	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
41	Nguyễn Thị Vân Anh	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
42	Phạm Thị Cẩm Ly	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
43	Phạm Thị Minh Hạnh	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
44	Nguyễn Thanh Tùng	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
45	Nguyễn Văn Trường	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
46	Tổng Thị Hồng Hạnh	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
47	Phạm Thị Ngọc Dung	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
48	Ngô Thị Mai Phương	Khoa KHCB & UD	5.000.000	
49	Nguyễn Thu Ngân	Khoa KTCN	5.000.000	
50	Phạm Thị Minh Khuyên	Khoa KTCN	5.000.000	
51	Phạm Việt Hương	Khoa KTCN	5.000.000	
52	Trần Bảo Ngọc	Khoa Ôtô & NL	5.000.000	
53	Lê Quang Duy	Khoa Ôtô & NL	5.000.000	
54	Nguyễn Minh Châu	Khoa Ôtô & NL	5.000.000	
55	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Khoa Ôtô & NL	5.000.000	
56	Lưu Kiều Oanh	Khoa Ôtô & NL	5.000.000	
57	Lương Chính Long	Khoa Ôtô & NL	5.000.000	
58	Đỗ Quang Linh	Khoa Ôtô & NL	5.000.000	
59	Đàm Hữu Vũ	Khoa Ôtô & NL	5.000.000	
60	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Khoa Quốc tế	5.000.000	
61	Nguyễn Đăng Việt	Khoa Quốc tế	5.000.000	
62	Dương Việt Hà	Khoa XD & MT	5.000.000	
63	Hà Thanh Tú	Khoa XD & MT	5.000.000	
64	Hoàng Lê Phương	Khoa XD & MT	5.000.000	
65	Nguyễn Thế Thịnh	Khoa XD & MT	5.000.000	
66	Nguyễn Thị Trang Nhung	Phòng KHCN & HTQT	5.000.000	
67	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng TT & QLCL	5.000.000	
68	Đỗ Mạnh Cường	TT Thực nghiệm	5.000.000	
69	Mông Thị Minh Hường	TT Thực nghiệm	5.000.000	
70	Trần Phương Thảo	TT Thực nghiệm	5.000.000	
71	Dương Văn Thiết	TT Thực nghiệm	5.000.000	
72	Lê Thanh Huyền	TT HTĐTQT	5.000.000	
73	Ngô Minh Đức	TT HTĐTQT	5.000.000	
74	Hoàng Mạnh Chung	TT TS & TT	5.000.000	
75	Hoàng Văn Tú	TT TS & TT	5.000.000	
76	Nguyễn Khắc Thái	TT TS & TT	5.000.000	
77	Nguyễn Thu Trang	Viện CNGD & ĐTM	5.000.000	
78	Mạc Duy Hưng	Trung tâm HTDN	5.000.000	
Tổng tiền:			390.000.000	

Ấn định danh sách: 78 người.

Số tiền bằng chữ: Ba trăm chín mươi triệu đồng chẵn ./.

NGƯỜI LẬP

PHÒNG HC-TC

PHÒNG KH-TC

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thu Trang TS. Nguyễn Tiến Dũng ThS. Phạm Khánh Luyện PGS.TS. Đỗ Trung Hải